

Số: 187/2021/QĐST-HNGĐ

Tp. Kon Tum, ngày 27 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 290/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Minh H

2. Chị Võ Thị Thanh T

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn yêu cầu ngày 04/10/2021 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/10/2021, anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị Thanh T yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh, chị như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị Thanh T thuận tình ly hôn .

Về con chung: Anh H và chị T có 03 con chung là Nguyễn Võ Gia P sinh ngày 14/10/2005, Nguyễn Võ Gia U sinh ngày 07/4/2009, Nguyễn Võ Gia N sinh ngày 29/7/2011. Anh H và chị T thỏa thuận giao 03 con cho chị Võ Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh Nguyễn Minh H cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng nuôi 03 con chung là 3.000.000đồng/tháng, thời điểm cấp

dưỡng vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2021 cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi và sống tự lập được;

Về tài sản và nợ chung: Anh H và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 03 con chung là Nguyễn Võ Gia P sinh ngày 14/10/2005, Nguyễn Võ Gia U sinh ngày 07/4/2009, Nguyễn Võ Gia N sinh ngày 29/7/2011 cho chị Võ Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh Nguyễn Minh H cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng nuôi 03 con chung là 3.000.000 (*ba triệu*) đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2021 cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi và sống tự lập được.

Anh Nguyễn Minh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ thời điểm các bên thỏa thuận và chị Võ Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Minh H không thi hành đủ số tiền cấp dưỡng thì còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị Thanh T thỏa thuận cùng nhau chịu toàn bộ tiền lệ phí yêu cầu Tòa án giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000310 ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị Thanh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pthẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- P. GDKT TAND tỉnh KT;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Chi Cục THADS Tp. Kon Tum;
- UBND xã Hòa Bình, TP Kon Tum;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Loan